

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày: 20/6/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Ngọc Lan Cán bộ hưu trí (Nguyên Ủy viên thường vụ Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh Tiền Giang).

2. Bà Nguyễn Thu Thủy – Cán bộ hưu trí (Nguyên giáo viên trường PTTH chuyên tỉnh Tiền Giang).

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Liên - Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Phan Thanh S, sinh ngày 14/02/2003; Tên gọi khác: (Không). Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: ấp TH, xã ĐT, huyện TT, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 10/12. Con ông Phạm Văn Bảy; sinh năm: 1975; Nghề nghiệp: Không (Hiện đang được hưởng trợ cấp xã hội do bị bệnh tâm thần; Con bà: Phan Thị D; sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Công nhân; Bị can chưa có vợ, con; Tiền án/Tiền sự: Không.

- Tạm giam ngày 18/01/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo:

Bà Phan Thị D, sinh năm 1973 (mẹ bị cáo) (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp TH, xã ĐT, huyện TT, tỉnh Long An.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Ngọc C, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

- Bị hại: Lê Thị Tường V, sinh ngày 14/8/2009 (xin vắng mặt);

- Đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Lê Văn D, sinh năm 1971 (cha của bị hại) (có mặt);

Cùng nơi cư trú: Ấp MT, xã TH, huyện CB, tỉnh Tiền Giang.

-*Người bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thanh Tr
– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang (có mặt).

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Lý Xuân V, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Số 22/10 LCU, Phường N, thành phố TAn, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2020, Phạm Phan Thanh S và Lê Thị Tường V, sinh ngày 14/8/2009 quen biết với nhau thông qua việc chơi game Online và mạng xã hội Zalo. Cả hai nảy sinh tình cảm, nên V nhắn tin rủ S đến nhà V chơi. S đồng ý với điều kiện V cho Sang giao cầu. V chấp nhận yêu cầu của S, nên Vy gửi địa chỉ và hình ảnh định vị nhà của V cho Sang biết.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/10/2020, S lấy xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số kiểm soát 62H1 – 061.42 của bà Phan Thị D (là mẹ ruột S), sinh năm 1973, cư trú ấp Tân Hòa, xã Đức Tân, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, chạy đến nhà Vy tại ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Khoảng 20 giờ cùng ngày, S đến nhà V. S dựng xe trước cửa nhà, được Vy dẫn vào phòng ngủ của V, đóng cửa lại. V ra dấu cho S nói nhỏ vì có cha của V là Lê Văn D nằm ngủ ở phòng bên cạnh. V và S nằm trên giường được xây bằng gạch một lúc thì S ôm V, S dùng hai tay sờ vào ngực V và kêu V cho giao cầu. Lúc đầu, V không đồng ý, nhưng lúc sau do S tiếp tục kêu V cho giao cầu, nên V đồng ý. V và S tự cởi quần áo đang mặc ra. S đưa dương vật vào âm hộ của V nhưng không đưa vào được. Vy kêu S phun nước bọt vào âm hộ của V nên S phun vào âm hộ và thực hiện hành vi giao cấu với V một lúc thì xuất tinh xuống bụng, ngực V. S lấy cái mền màu trắng đỏ được để sẵn trên giường lau sạch tinh trùng cho V và S. S và V không mặc quần áo, nằm ôm nhau khoảng mười lăm phút, S tiếp tục giao cấu với V lần thứ 2. Cũng như 02 lần trước S và V không mặc quần áo vào mà nằm ôm nhau, ngủ đến khoảng 01 giờ ngày 26/10/2020, S giao cấu với V lần thứ 3. S và V mặc quần áo vào nằm nói chuyện với nhau đến khoảng 04 giờ cùng ngày, S lấy xe đi về nhà.

Ngày 31/10/2020, Phạm Phan Thanh S nhờ bạn tên Nguyễn Lý Xuân V, sinh năm 1987, cư trú số 22/10 Lý Công Uẩn, Phường 1, Thành phố Tân An, tỉnh Long An chở S đến nhà V. Khoảng 20 giờ cùng ngày khi đến gần nhà V, S kêu V dừng lại, S xuống xe đi bộ vào nhà V, S vào phòng ngủ của V và thực hiện hành vi giao cấu với Lê Thị Tường V tất cả 07 lần. Đến 04 giờ ngày 01/11/2020, S điện thoại kêu V chở đi về nhà.

Ngày 07/11/2020, S tiếp tục nhờ Nguyễn Lý Xuân V chở Sang đến nhà V, khoảng 20 giờ cùng ngày khi đến gần nhà V, S cũng kêu V dừng lại để S xuống

xe đi bộ vào nhà V. S vào phòng ngủ của V và thực hiện hành vi giao cấu với Lê Thị Tường V tất cả 06 lần. Đến 04 giờ ngày 08/11/2020, S điện thoại kêu V chở đi về nhà.

Ngày 14/11/2020, S nhờ Nguyễn Lý Xuân V chở S đến nhà V, S vào phòng ngủ của Vy và thực hiện hành vi giao cấu với Lê Thị Tường V tất cả 04 lần. Đến 04 giờ ngày 15/11/2020, S điện thoại kêu V chở đi về nhà.

Ngày 19/11/2020, S lấy xe mô tô biển số 62H1-061.42 của mẹ ruột là Phan Thị D, chạy đến nhà V khoảng 20 giờ. Lúc này, S đi vào phòng ngủ của V thực hiện hành vi giao cấu với Vy tổng cộng 04 lần, đến khoảng 04 giờ ngày 20/10/2020, S lấy xe mô tô 62H1-061.42 về nhà.

Ngày 21/11/2020, sau khi được V nhắn tin rủ S đến nhà Vy chơi, khoảng 18 giờ cùng ngày S nhờ Nguyễn Lý Xuân V chở đi thăm Vy. Khoảng 20 giờ cùng ngày khi đến đầu hẻm vào nhà V, S kêu V dừng lại. Sang đi vào phòng ngủ của V thì bị cha của V là anh Lê Văn D và anh Nguyễn Võ Quốc H phát hiện nên đã dùng tay, chân đánh đá S gây xây xước da, đồng thời trình báo Công an xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, từ đó hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi của S bị phát hiện.

** Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 09 giờ 05 phút ngày 22/11/2020, nhà ông Lê Văn D thuộc ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã ghi nhận:*

- Nhà ông D dài 20,5m, rộng 4,2m, có kết cấu nền bê tông, vách tường, máy tole, nhà có 01 phòng khách và 02 phòng ngủ, nơi xảy ra vụ án là phòng ngủ của em Lê Thị Tường V, phòng có giường bằng bê tông ốp gạch, trên giường có 01 tấm nệm màu đỏ có hoa văn có và ở góc nệm hướng Đông Nam có 02 dấu vết màu nâu đỏ không rõ hình và giữa nệm có dấu vết màu nâu đỏ không rõ hình.

** Theo Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 58/2020/TD ngày 22/11/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Tiền Giang đã kết luận:*

Lê Thị Tường V, sinh ngày 14/8/2009, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Màng trinh: Hình răng cưa, vết rách cũ vị trí 03 giờ, 07 giờ chưa đến chân màng trinh, màng trinh dẫn rộng.

2. Kết luận:

Tại thời điểm giám định Lê Thị Tường V ngày 22/11/2020:

- Màng trinh: Hình răng cưa, vết rách cũ vị trí 03 giờ, 07 giờ chưa đến chân màng trinh, màng trinh dẫn rộng.

- Soi tươi tìm xác tinh trùng: Tìm không thấy xác tinh trùng.

** Theo bản kết luận giám định số: 1839/C09B ngày 11/5/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:*

- Trên cái mền màu đỏ trắng có hoa văn (ký hiệu M1) có dính tinh trùng người. Kiểu gen của mẫu tinh trùng này trùng với kiểu gen của Phạm Phan Thanh S.

- Dấu vết dính trên ba miếng vải nệm (ký hiệu M2) là máu người. Kiểu gen của các mẫu máu này là của một nữ giới. Không phát hiện tinh dịch hay tinh trùng người dính trên các mẫu được ký hiệu M2 này.

** Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số: 288/KL-VPYTW ngày 29/4/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với Phạm Phan Thanh S:*

- Về Y học:

+ Trước, trong và sau khi gây án: Đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70 - ICD.10).

+ Hiện nay: Đương sự bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm / chậm phát triển tâm thần nhẹ (F43.22 / F70 - ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Phạm Phan Thanh S bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh theo Quyết định số 02/QĐ-VKS ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang từ ngày 05/5/2021 đến ngày 20/01/2022.

** Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa có Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 659/KLBB-VPYTW ngày 27/12/2021 kết luận đối với Phạm Phan Thanh S:*

- Bị bệnh: Rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/ Chậm phát triển tâm thần nhẹ (F43.22/F70-ICD.10)

- Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật

** Vật chứng thu giữ trong vụ án này là:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh;

- 01 tấm mền màu đỏ trắng có hoa văn;

- 03 dấu vết màu nâu đỏ trên tấm nệm (thu bằng phương pháp cắt rời các dấu vết màu nâu đỏ dính trên tấm nệm khỏi tấm nệm);

- 01 đôi dép quai ngang màu nâu có dòng chữ “Polo Ralph Lauren”.

* Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSTG-P2 ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Phạm Phan Thanh S, về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- *Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát:* Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Phan Thanh S phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

+ Về mức hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2020.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường chi phí tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo S và gia đình đã bồi thường xong.

+ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tấm mền màu đỏ trắng có hoa văn; 03 dấu vết màu nâu đỏ trên tấm nệm (thu bằng phương pháp cắt rời các dấu vết màu nâu đỏ dính trên tấm nệm khỏi tấm nệm).

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; 01 đôi dép quai ngang màu nâu có dòng chữ “*Polo Ralph Lauren*”.

- *Ý kiến tranh luận của bị cáo và Người bào chữa cho bị cáo:*

Thông nhất với tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

+ Về mức hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của ông Lê Văn D với số tiền 50.000.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Thông nhất ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

- *Ý kiến của ông Lê Văn D (cha ruột bị hại Lê Thị Tường V) và ý kiến Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:*

+ Về tội danh: Thông nhất với tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

+ Về mức hình phạt: Với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật để xử phạt bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm và tổn thất tinh thần cho cháu Lê Thị Tường V với số tiền 50.000.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Thông nhất ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

- *Ý kiến của bà Phan Thị D (mẹ ruột của bị cáo):* Việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô biển số 62H1-061.42 do bà là chủ sở hữu để đến nhà cháu Lê Thị Tường V thực hiện hành vi phạm tội bà không hay biết. Quá trình điều tra gia

đình bà đã vay mượn tiền để khắc phục hậu quả, bồi thường cho người bị hại 20.000.000 đồng. Hiện hoàn cảnh gia đình của bà hết sức khó khăn, bà là lao động chính trong gia đình, phải nuôi mẹ chồng trên 80 tuổi, chồng và con gái của bà bị tâm thần không có khả năng lao động. Vì vậy, bà không có khả năng bồi thường tiếp số tiền 50.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

- *Ý kiến của anh Nguyễn Lý Xuân V:* Anh là bạn thân, làm chung công ty với bị cáo S. Có 03 lần bị cáo S nhờ anh chở đến nhà bạn gái của bị cáo chơi nhưng bị cáo không nói với anh về việc đã thực hiện hành vi giao cấu với bạn gái Lê Thị Tường V. Anh không có yêu cầu gì trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Luật sư, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Phan Thanh S khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 25/10/2020 đến ngày 21/11/2020, tại nhà ông Lê Văn D thuộc ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Phạm Phan Thanh S đã có hành vi giao cấu nhiều lần với cháu Lê Thị Tường V, sinh ngày 14/8/2009. Thời điểm này, cháu V chưa đủ 13 tuổi. Lời khai nhận này của bị cáo S phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án như:

- *Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 09 giờ 05 phút ngày 22/11/2020:* Nhà ông Lê Văn D thuộc ấp Mỹ Trung, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã ghi nhận: Nhà ông D dài 20,5m, rộng 4,2m, có kết cấu nền bê tông, vách tường, máy tole, nhà có 01 phòng khách và 02 phòng ngủ, nơi xảy ra vụ án là phòng ngủ của em Lê Thị Tường V, phòng có giường bằng bê tông ốp gạch, trên giường có 01 tấm nệm màu đỏ có hoa văn và ở góc nệm hướng Đông Nam có 02 dấu vết màu nâu đỏ không rõ hình và giữa nệm có dấu vết màu nâu đỏ không rõ hình.

- *Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 58/2020/TD ngày 22/11/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Tiền Giang đã kết luận:*

Lê Thị Tường V, sinh ngày 14/8/2009, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Màng trinh: Hình răng cưa, vết rách cũ vị trí 03 giờ, 07 giờ chưa đến chân màng trinh, màng trinh dẫn rộng.

2. Kết luận:

Tại thời điểm giám định Lê Thị Tường V ngày 22/11/2020:

Màng trinh: Hình răng cưa, vết rách cũ vị trí 03 giờ, 07 giờ chưa đến chân màng trinh, màng trinh dẫn rộng.

Soi tươi tìm xác tinh trùng: Tìm không thấy xác tinh trùng.

- *Bản kết luận giám định số: 1839/C09B ngày 11/5/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:*

- Trên cái mền màu đỏ trắng có hoa văn (ký hiệu M1) có dính tinh trùng người. Kiểu gen của mẫu tinh trùng này trùng với kiểu gen của Phạm Phan Thanh S.

- Dấu vết dính trên ba miếng vải nệm (ký hiệu M2) là máu người. Kiểu gen của các mẫu máu này là của một nữ giới. Không phát hiện tinh dịch hay tinh trùng người dính trên các mẫu được ký hiệu M2 này.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Phạm Phan Thanh S phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét, hành vi phạm tội của bị cáo S là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường cả về thể chất và tinh thần của bị hại Lê Thị Tường V, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục của trẻ em. Hành vi của bị cáo là trái với luân thường đạo lý, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, thể hiện sự tha hóa, thiếu đạo đức. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do ảnh hưởng của sự thiếu quan tâm, quản lý, giáo dục từ gia đình và lối sống không lành mạnh của bị cáo dẫn đến việc không kiềm chế được dục vọng. Đồng thời, bị cáo đã lợi dụng nạn nhân là trẻ em, trí óc còn non nớt, kém hiểu biết để thực hiện hành vi giao cấu nhiều lần. Vì vậy, bị cáo đã phạm tội với tình tiết định khung hình phạt là “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự. Tính chất và hậu quả của vụ án này do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, đã làm tổn thương rất lớn về mặt tinh thần và thể chất của người bị hại là trẻ em dưới 13 tuổi, nên hậu quả không gì có thể bù đắp được. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên; Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường tổn thất tính thân, danh dự, nhân phẩm cho gia đình bị hại với số tiền 20.000.000 đồng; Tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Bà nội của bị cáo là bà Phạm Thị Ph được nhà nước tặng “*Huân chương kháng chiến*

hạng Ba”. Vì vậy, bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, khi phạm tội bị cáo Sang chưa đủ 18 tuổi, do đó về nhận thức pháp luật cũng còn hạn chế, nên cần xem xét khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật theo quy định tại Điều 90, 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, ông Lê Văn D (người đại diện hợp pháp của bị hại) yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm và tổn thất tinh thần cho bị hại với số tiền 70.000.000 đồng, thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bị cáo tác động gia đình đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại 20.000.000 đồng nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa, ông D yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng nhưng bị cáo không đồng ý. Xét yêu cầu của ông D vượt mức pháp luật quy định nên yêu cầu này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 tấm mền màu đỏ trắng có hoa văn; 03 dấu vết màu nâu đỏ trên tấm nệm (thu bằng phương pháp cắt rời các dấu vết màu nâu đỏ dính trên tấm nệm). Đây là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Riêng đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh và 01 đôi dép quai ngang màu nâu có dòng chữ “*Polo Ralph Lauren*”, đây là tài sản của cá nhân bị cáo, tại phiên tòa bị cáo xin được nhận lại nghĩ nên chấp nhận.

[7]. Đối với bà Phan Thị D và anh Nguyễn Lý Xuân V qua điều tra xác định khi S lấy xe mô tô biển số 62H1-06142 đến nhà V, V chở xe mô tô chở S đến nhà Vy thì bà D và anh V đều không biết S thực hiện hành vi giao cấu với V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến tranh luận và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có một phần phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Phan Thanh S phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b,q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Phan Thanh S 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2020.

* Về trách nhiệm dân sự: *Áp dụng khoản 2 Điều 592 Bộ luật Dân sự;*

Ghi nhận việc bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn D (Đại diện hợp pháp của bị hại) về việc buộc bị cáo Phạm Phan Thanh S phải bồi thường tiếp số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

** Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 tấm mền màu đỏ trắng có hoa văn; 03 dấu vết màu nâu đỏ trên tấm nệm (thu bằng phương pháp cắt rời các dấu vết màu nâu đỏ dính trên tấm nệm khỏi tấm nệm).

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh; 01 đôi dép quai ngang màu nâu có dòng chữ “Polo Ralph Lauren”.

2/- Về án phí: *Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

Buộc bị cáo Phạm Phan Thanh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3/- Về quyền kháng cáo: *Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:*

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. /.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh TG;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TG;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TG;
- Bộ phận thi hành án phạt tù;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Thu Thủy